

QUY TRÌNH

Định lượng GOT trên máy hóa sinh tự động BX3010

I. MỤC ĐÍCH

Quy trình này nhằm hướng dẫn nhân viên tại Phòng Xét nghiệm Hóa sinh – Trung Tâm Y Tế Hoàng Mai cách thực hiện xét nghiệm định lượng GOT trên máy hóa sinh tự động BX3010

Quy trình này áp dụng trên tất cả các đối tượng bệnh nhân ngoại trú, nội trú và cấp cứu làm xét nghiệm định lượng GOT trong máu.

II. ĐỊNH NGHĨA – CHỮ VIẾT TẮT

Không áp dụng

III. NGUYÊN LÝ

Đo hoạt độ AST thường được làm cùng với ALT để xác định lý và theo dõi tiến triển của ganb hay tim mạch.ngoài ra AST cũng được phối hợp với một số xét nghiệm khác như GGT để theo dõi người bệnh nghiện rượu

hoạt độ của enzyme AST trong máu của người bệnh được xác định theo phương pháp động học enzyme theo phản ứng



Hoạt độ AST được đo bằng sự giảm nồng độ NADH theo thời gian ở bước sóng 340nm

IV. CHUẨN BỊ

1. Cán bộ chuyên khoa:

Các Bác sĩ và kỹ thuật viên chuyên ngành Xét nghiệm Hóa sinh được đào tạo chuyên sâu.

2. Phương tiện:

- Máy xét nghiệm Hóa sinh tự động Bx3010
- Pipet thể tích 1000 μ l và 100 μ l, đầu côn.
- Găng tay, khẩu trang, áo blouse.

3. Hóa chất – Sinh phẩm.

- Hóa chất xét nghiệm định lượng GOT của hãng BT Products
- Hóa chất Calibrator và huyết thanh QC của hãng BT Products

4. Bệnh phẩm

- Nhận mẫu bệnh phẩm nội trú và ngoại trú kèm theo sổ bàn giao mẫu bệnh phẩm.
- Đối chiếu thông tin giữa mẫu bệnh phẩm với giấy chỉ định xét nghiệm.
- Phân loại mẫu bệnh phẩm: Hóa sinh máu, nước tiểu.
- Nếu mẫu bệnh phẩm là mẫu máu toàn phần: ly tâm 3000 vòng/phút trong 5 phút, tách lấy huyết thanh hoặc huyết tương.

5. Kiểm tra chất lượng

5.1. Chạy QC đầu ngày:

Chạy mẫu huyết thanh QC kiểm tra GOT hàng ngày vào đầu mỗi buổi sáng.

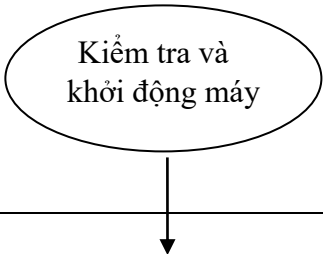
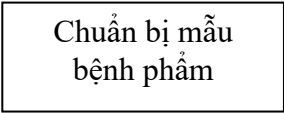
5.2. Xử lý:

- Nếu kết quả chạy mẫu huyết thanh kiểm tra nằm trong phạm vi chấp nhận (-2SD - +2SD) thì mới tiếp tục tiến hành làm xét nghiệm trên mẫu bệnh phẩm.
- Nếu kết quả chạy mẫu huyết thanh kiểm tra nằm ngoài phạm vi chấp nhận (-2SD - +2SD) thì cần báo cáo Phụ Trách Khoa hoặc KTV trưởng để xử lý. Chỉ khi việc xử lý hoàn thành và kết quả chạy lại mẫu huyết thanh kiểm tra nằm trong phạm vi chấp nhận thì mới tiếp tục tiến hành làm xét nghiệm trên mẫu bệnh phẩm.

6. Hiệu chuẩn

Máy xét nghiệm hóa sinh tự động BX3010: chuẩn máy bằng hóa chất Calibrator khi bắt đầu sử dụng máy, khi thay đổi loại hoặc Lô hóa chất/sinh phẩm xét nghiệm, bảo trì hoặc sửa chữa máy phân tích, hoặc khi có các chỉ định từ việc chạy mẫu huyết thanh kiểm tra hàng ngày (khi chạy huyết thanh kiểm tra không đạt).

V. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH

Trách nhiệm	Các bước thực hiện	Yêu cầu kỹ thuật
Kỹ thuật viên		<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra nguồn nước, nguồn điện. - Kiểm tra hóa chất, dung dịch rửa. - Bật công tắc màu xanh trên máy. - Bật công tắc trên cây máy tính (PC). - Chờ máy chuyển về chế độ Ready
Kỹ thuật viên		<ul style="list-style-type: none"> - Lấy mẫu bệnh phẩm ra khỏi máy ly tâm, kiểm tra lại ống máu (nếu vỡ hồng cầu báo lại tổ nhận mẫu) - Đặt mẫu bệnh phẩm vào giá theo đúng thứ tự của giấy đã đánh dấu

<p>Kỹ thuật viên</p>	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;">Thực hiện chạy mẫu bệnh phẩm</div> <p style="text-align: center;">↓</p>	<p>- Đặt mẫu bệnh phẩm theo thứ tự đã xếp vào vị trí máy BX 3010</p> <p>- Nhập thông tin: Home → Test selection → Chạy Sample category (Normal) → Name → chọn test GOT → Save</p> <p>- Vận hành máy: Chọn Start → Start</p>
<p>Bác sỹ</p>	<div style="text-align: center;"> <div style="border: 1px solid black; width: 100px; height: 100px; margin: 0 auto; transform: rotate(45deg); display: flex; align-items: center; justify-content: center;"> Duyệt kết quả </div> <p style="text-align: center;">↓</p> </div>	<p>- Sau khi xét nghiệm hoàn thành, bác sỹ kiểm tra lại kết quả, nếu không có bất thường thì ký duyệt trả kết quả.</p> <p>- Nếu bất thường, báo kỹ thuật viên để thực hiện lại xét nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> • Trường hợp kiểm tra lại mà kết quả không đổi thì bác sỹ ký duyệt trả xét nghiệm • Trường hợp kết quả khác so với lần đầu thì báo lại bộ phận nhận mẫu để lấy lại bệnh phẩm <p>- Sau khi kết quả được kiểm duyệt, có đầy đủ chữ ký thì chuyển đến khu vực trả kết quả xét nghiệm .</p>
<p>Nhân viên trả kết quả</p>	<div style="border: 1px solid black; border-radius: 50%; padding: 10px; text-align: center; width: 150px; margin: 0 auto;">Trả kết quả</div>	<p>- Đẩy kết quả lên phần mềm , rồi lưu kết quả</p>

VI. DIỄN GIẢI KẾT QUẢ

1. Trị số bình thường GOT

- Nam <37
- Nữ < 31

VII. LƯU Ý BỔ SUNG

1. AST_(GOT) tăng trong các nguyên nhân sau:

- Các bệnh về gan:
 - + Viêm gan do virus cấp, viêm gan do thóc (heparin).viêm gan nhiễm độc, tắc mật do các nguyên nhân không phải ung thư, apxe gan
 - + Xơ gan,viêm gan do rượu,xâm nhiễm gan (do di căn ung thư,lao...)
 - + Các bệnh về tim :suy tim mất bù (gan xung huyết),viêm cơ tim ,nhồi máu cơ tim,phẫu thuật tim
- Viêm túi mật
- Nhiễm độc rượu cấp
- Viêm tụy cấp hoại tử
- Viêm đa cấp,viêm da và cơ

2. Hoạt độ AST (GOT) có thể giảm trong các nguyên nhân chính sau

- Nhiễm toam ceton do đái tháo đường
- Lọc máu
- Có thai
- Hội chứng ure máu cao

VIII. CẢNH BÁO AN TOÀN

- Thận trọng với tất cả các mẫu bệnh phẩm vì chúng có các tác nhân lây nhiễm.

- Không ăn, uống, hút thuốc trong khu vực làm xét nghiệm. Trong khi làm xét nghiệm, đảm bảo tuân thủ các quy định về an toàn sinh học trong phòng xét nghiệm.

- Mặc đồ bảo hộ y tế như áo blu, khẩu trang, găng tay sử dụng 1 lần trong quá trình làm xét nghiệm.

- Xử lý, loại bỏ dụng cụ, hóa chất, bệnh phẩm theo đúng quy trình kỹ thuật và quy định của khoa.

IX. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hướng dẫn sử dụng các xét nghiệm Hóa sinh – Vũ Đình Vinh
2. Hóa sinh lâm sàng – Bộ môn Hóa sinh, Đại học Y Hà nội
3. Sổ tay xét nghiệm Hóa sinh lâm sàng – Đỗ Đình Hồ
4. Tài liệu Hướng dẫn sử dụng hóa chất xét nghiệm định lượng GOT trong máu của hãng Sysmex, Huyết thanh kiểm tra, Calibrator (C.F.A.S)
5. Hướng dẫn sử dụng máy xét nghiệm hóa sinh BX3010 của hãng SysMex, máy ly tâm .